Journal of educational equipment: Applied research, Volume 2, Issue 291 (June 2023)
ISSN 1859 - 0810

Nâng cao hiệu quả giảng dạy học phần "Phòng bệnh và Đảm bảo an toàn cho trẻ" cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang

Nguyễn Văn Chường*

**ThS. Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang*
Received: 6/5/2023; Accepted: 12/5/2023; Published: 16/5/2023

Abstract: *Child care is one of the important missions of a preschool teacher, so in the process of studying at a school of pedagogy, students must be provided with knowledge and practice child care skills. One of the subjects that contributes to the training of child care skills is the subject "Disease prevention and child safety". Therefore, improving the effectiveness of teaching this subject for students in Early Childhood Education is a very necessary and important mission in the training process.*

Keywords: *Child care, Disease prevention, Child safety, Preschool student, Early Childhood Education*

1. Đặt vấn đề

Trong chương trình đào tạo giáo viên mầm non (GVMN) của Trường Cao đẳng Sư phạm (CĐSP) Trung ương Nha Trang, học phần (HP) "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ" (PB&ĐBATCT) trực tiếp trang bị cho SV những kiến thức cơ bản về một số bệnh lý và tai nạn thương tích thường gặp ở trẻ mầm non (MN); kỹ năng (KN) xử lý ban đầu một số tai nạn thương tích thường gặp ở trẻ tại trường MN. Đây là HP có tính chất bắt buộc, thuộc khối kiến thức chuyên ngành, chiếm một vị trí quan trọng trong chương trình đào tạo GVMN. Đặc trưng của HP vừa có cả tiết lý thuyết và thực hành, nội dung kiến thức của HP khá rộng nên khối lượng kiến thức SV cần phải học là rất lớn. Bài viết chia sẻ một số kinh nghiệm trong giảng dạy nhằm nâng cao hiệu quả GD HP PB&ĐBATCT cho SV ngành GDMN.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái quát học phần "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ"

Trong chương trình đào tạo GVMN hệ chính quy, trình độ cao đẳng của Trường CĐSP Trung ương Nha Trang (2019), HP PB&ĐBATCT được học vào học kì 2 năm thứ hai với thời lượng 2 tín chỉ, 45 tiết trong đó có 17 tiết lý thuyết, 28 tiết thảo luận, thực hành. HP cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản về nguyên nhân, biểu hiện chính, cách chăm sóc và nuôi dưỡng, biện pháp phòng tránh các bệnh thường gặp ở trẻ em, KN xử lý ban đầu các tai nạn thương tích thường gặp ở trẻ và cách phòng tránh các tai nạn đó. HP còn giúp SV có ý thức trách nhiệm trong công tác vệ sinh phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ ở trường MN.

Thông qua việc cung cấp kiến thức cơ bản và KN cần thiết, HP đã góp phần hình thành, bồi đắp phẩm chất đạo đức và tác phong nghề nghiệp của người GVMN, đó là lòng yêu nghề, mến trẻ, tận tụy với nghề, tinh thần trách nhiệm trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, vệ sinh phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ tại trường MN.

2.2. Thực trạng công tác giảng dạy học phần "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ"

2.2.1. Thực trạng công tác giảng dạy học phần "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ"

Để giúp SV đạt được chuẩn đầu ra của HP, trong quá trình giảng dạy giảng viên (GV) đã kết hợp nhiều phương pháp dạy học khác nhau như đàm thoại, thuyết trình nêu vấn đề, minh họa, quan sát, thảo luận, làm việc nhóm, dạy học theo tình huống, thực hành đóng vai… Đồng thời, tăng cường sử dụng phương tiện dạy học và công nghệ thông tin hỗ trợ dạy học. GV giao nhiệm vụ học tập cụ thể để SV tự học thông qua nghiên cứu tài liệu, trả lời câu hỏi, làm bài tập… với hình thức cá nhân hoặc theo nhóm. GV hướng dẫn rõ ràng, phù hợp để tạo nên sự hứng thú, hiệu quả trong quá trình tự học của SV. Trên kết quả tự học, SV được trình bày, đưa ra ý kiến của mình trước tập thể, SV khác nhận xét, bổ sung, trao đổi từ đó giúp SV lĩnh hội được kiến thức của HP.

KN xử lý ban đầu các tai nạn thương tích thường gặp ở trẻ là một nội dung quan trọng của HP. Để đạt được KN này đòi hỏi SV phải được trang bị đầy

đủ, cụ thể các kiến thức lý thuyết và KN thực hành một số tai nạn thương tích thường gặp ở trẻ như: Vết thương phần mềm, gãy xương, bỏng, chảy máu mũi, sốt cao co giật, ngộ độc cấp, dị vật đường thở, đuối nước, điện giật… Quá trình tổ chức thực hành, SV thực hiện trong tình huống đóng vai hoặc trên mô hình. Tuy nhiên, thời gian thực hành trên lớp không nhiều nên đòi hỏi SV phải tự học, tự thực hành thêm ở nhà. Sau tiết thực hành, GV sẽ tổ chức kiểm tra đánh giá KN này của SV.

2.2.2. Những thuận lợi và khó khăn của giảng viên trong giảng dạy học phần "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ"

a. Thuận lợi

Thứ nhất, về điều kiện giảng dạy: Nhà trường luôn tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất phục vụ việc giảng dạy HP. Phòng học lý thuyết theo lớp đảm bảo có diện tích rộng, đủ bàn ghế, có máy chiếu hoặc ti vi. Phòng thực hành có trang bị đồ dùng, dụng cụ đáp ứng được nhu cầu thực hành và rèn luyện của SV. Thư viện của trường có đầy đủ tài liệu học tập, giáo trình của HP. Ngoài ra, nhóm bộ môn đã biên soạn tài liệu học tập *Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non* (Tài liệu lưu hành nội bộ) và đề cương bài giảng nên đã đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu của SV.

Thứ hai, về phía GV: GV tham gia giảng dạy HP đều có kinh nghiệm, trình độ chuyên môn vững vàng, giàu nhiệt huyết, luôn cập nhật kiến thức để xây dựng, điều chỉnh nội dung HP phù hợp với chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo GVMN. GV chủ động sử dụng các phương pháp dạy học tăng cường hoạt động của SV, phát huy tính tích cực, tự giác của người học. Đồng thời, GV tích cực ứng dụng công nghệ thông tin để thiết kế bài giảng hấp dẫn, hiệu quả, thuận lợi cho hoạt động học tập của SV. Việc hướng dẫn tự học cho SV cũng được GV chú trọng, không chỉ tư vấn, hướng dẫn SV trong giờ mà còn thực hiện cả ngoài giờ lên lớp thông qua nhiều hình thức như trực tiếp, online, mạng xã hội…

Thứ ba, về phía SV: Nhiều SV đã hình thành được phương pháp học tập tích cực, chủ động lập kế hoạch học tập phù hợp với khả năng, điều kiện của bản thân. SV đã cố gắng tìm hiểu, nghiên cứu tài liệu và chuẩn bị các nhiệm vụ học tập ở nhà nên rất tích cực tham gia các hoạt động học tập trên lớp và trao đổi với GV trong giờ học. Bên cạnh đó, việc đánh giá thường xuyên, định kỳ cũng khiến SV nỗ lực trong suốt thời gian học để hoàn thành các nhiệm vụ học tập, kiểm tra mà GV yêu cầu.

b. Khó khăn

Thứ nhất, sĩ số trong một lớp khá đông (40-50 SV) nên việc áp dụng các phương pháp dạy học tích cực phần nào bị hạn chế, đặc biệt là khi tổ chức hoạt động thực hành, thảo luận nhóm.

Thứ hai, nguồn tư liệu hỗ trợ dạy và học KN xử lý ban đầu các tai nạn thương tích thường gặp ở trẻ dưới dạng video của nhà trường còn hạn chế, chưa đáp ứng quá trình giảng dạy của GV và nhu cầu học tập của SV.

Thứ ba, một số lượng không nhỏ SV có phương pháp tự học và làm việc nhóm còn hạn chế. SV chưa xác định đúng đắn động cơ học tập, chưa nỗ lực cố gắng trong quá trình tự học, chưa nhận thức đầy đủ các KN tự học cần thiết. Hiệu quả của hoạt động nhóm chưa cao, còn mang tính hình thức, chỉ chú trọng tạo ra sản phẩm để nộp cho GV mà ít chú trọng đến quá trình hợp tác trong nhóm.

Thứ tư, một số SV chưa có định hướng nghề nghiệp rõ ràng, chưa hiểu rõ các yêu cầu, nhiệm vụ của nghề nghiệp tương lai, có ý thức, thái độ học tập chưa tốt.

2.3. Một số kinh nghiệm nâng cao hiệu quả giảng dạy học phần "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ" cho SV ngành Giáo dục mầm non

2.3.1. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao hứng thú học tập cho SV

GV cần áp dụng linh hoạt các phương pháp dạy học vào trong quá trình giảng dạy. Mỗi một phương pháp dạy học đều có những ưu và nhược điểm nhất định, không có một phương pháp nào được xem là lý tưởng nhất. Tùy thuộc vào mục tiêu dạy học mà GV linh hoạt kết hợp phương pháp dạy học truyền thống và phương pháp dạy học tích cực nhằm nâng cao sự chủ động, hứng thú học tập của SV. Qua việc kết hợp các phương pháp dạy học như: diễn giảng, nêu vấn đề, minh họa, quan sát, thảo luận, làm việc nhóm, dạy học theo tình huống, thực hành đóng vai… GV sẽ dẫn dắt SV chủ động tìm hiểu tri thức mới, phát huy được tính tích cực, sáng tạo và hứng thú học tập của SV, đồng thời rèn luyện được các KN mềm cần thiết trong học tập nói riêng cũng như trong cuộc sống nói chung.

GV cần minh họa bài giảng bằng các ví dụ, tình huống hoặc sự việc cụ thể. Khi GV sử dụng các ví dụ gần gũi với thực tế để phân tích, giải thích, minh họa... sẽ giúp SV dễ hiểu và hứng thú hơn trong học tập. GV đặt ra những tình huống cần giải quyết để SV vận dụng lý thuyết và kiến thức đã học vào thực tế. Đồng thời, GV phân tích các tình huống thực tiễn

ngành nghề để SV biết vận dụng những điều đã học vào quá trình chăm sóc, vệ sinh phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ tại trường MN sau này.

2.3.2. Tăng cường giáo dục ý thức, thái độ, động cơ học tập đúng đắn đối với học phần "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ"

Trong quá trình giảng dạy, GV phải nhấn mạnh vai trò, vị trí của HP liên quan trực tiếp đến việc rèn luyện KN chăm sóc, vệ sinh phòng bệnh cho trẻ, đòi hỏi SV cần tích cực học tập và rèn luyện trong suốt quá trình học.

GV đóng vai trò quan trọng hàng đầu trong việc định hướng và kích thích ý thức học tập cho SV. Do đó, GV cần phải quan tâm phát hiện, giúp SV hình thành động cơ, thái độ học tập đúng từ đó có các biện pháp hỗ trợ, tư vấn động cơ nhận thức và động cơ nghề nghiệp đúng đắn cho SV. GV cần tăng cường giáo dục tạo cảm hứng học tập và tình yêu nghề cho SV, bởi việc tuyển được SV vào trường đã khó, việc giữ được SV và truyền lửa, tạo động lực, lòng yêu nghề càng khó hơn.

2.3.3. Nâng cao chất lượng tự học và hoạt động nhóm cho SV

Ngay buổi học đầu tiên, GV cần giới thiệu rõ đề cương chi tiết HP, nhất là nhấn mạnh chuẩn đầu ra của HP và của từng bài học, lịch trình dạy học, đánh giá kết quả học tập để làm cơ sở cho SV xây dựng kế hoạch tự học phù hợp và nghiêm túc thực hiện kế hoạch đó.

GV cần nêu yêu cầu tự học cụ thể để SV tự học, tự nghiên cứu trước mỗi buổi học thông qua đọc tài liệu, làm các bài tập, bài kiểm tra, thảo luận nhóm theo yêu cầu của GV. Đồng thời, hướng dẫn SV tìm hiểu, xử lý và lĩnh hội thông tin phù hợp, SV có thể thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hoặc theo nhóm.

GV cần tăng cường tổ chức các hoạt động học tập theo nhóm và động viên, khuyến khích SV tự tin, tự giác, tích cực tham gia hoạt động nhóm. Giúp SV hiểu rằng mục tiêu của hoạt động nhóm không phải chỉ để nâng cao điểm số mà là giúp SV nắm vững kiến thức môn học, phát triển năng lực cá nhân, KN thuyết trình, KN giao tiếp, hợp tác và có tinh thần học hỏi lẫn nhau, nhờ đó góp phần hình thành và bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp GVMN cho SV.

2.3.4. Sưu tầm, biên soạn các video hỗ trợ dạy và học KN xử lý ban đầu các tai nạn thương tích thường gặp ở trẻ trong giảng dạy học phần "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ"

Video hỗ trợ dạy học có vai trò quan trọng trong quá trình dạy học, nó là nguồn tư liệu nhằm hỗ trợ cho GV trong quá trình dạy học, giúp GV đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao hiệu quả giáo dục, dành thời gian tập trung đầu tư cho những nội dung thiết thực, quan trọng. Có thể nói đây là sự cải tiến các phương pháp dạy học trong sự kết hợp linh hoạt với các kỹ thuật dạy học tích cực khác nhau để giúp SV tham gia tích cực vào quá trình tiếp thu và chiếm lĩnh các tri thức và KN.

Nhóm bộ môn sưu tầm, biên soạn các video xử lý ban đầu các tai nạn thương tích thường gặp ở trẻ yêu cầu phải đảm bảo tính chính xác về chuyên môn, hình ảnh rõ, âm thanh chuẩn. Các video này sẽ cung cấp thêm tư liệu cho GV nhằm phục vụ hoạt động giảng dạy, đồng thời góp phần tăng tính trực quan, tạo hứng thú học tập của SV trong quá trình học trên lớp.

3. Kết luận

Nâng cao hiệu quả GD HP PB&ĐBATCT là một nhiệm vụ quan trọng trong quá trình đào tạo SV ngành GDMN của Trường CĐSP Trung ương Nha Trang. Để hoàn thành nhiệm vụ đó, GV cần tích cực đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao hứng thú học tập cho SV, xây dựng nội dung chương trình HP theo hướng phát triển năng lực người học. Đồng thời, SV phải có ý thức, thái độ, động cơ học tập đúng đắn đối với HP, tích cực học tập, chủ động tự học và rèn luyện. Làm tốt việc nâng cao hiệu quả giảng dạy HP PB&ĐBATCT sẽ góp phần giúp SV có hành trang vững chắc để bước vào nghề một cách tự tin, từ đó tiếp tục khẳng định thương hiệu đào tạo của nhà trường, đồng thời cung cấp cho xã hội những sản phẩm đào tạo được đánh giá cao.

Tài liệu tham khảo

[1] Lê Thị Mai Hoa, Trần Văn Dần (2008), *Giáo trình Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non*, NXB Giáo dục.

[2] Đặng Út Phượng (2021*),"Nâng cao chất lượng giảng dạy các HP liên quan đến nội dung chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mầm non tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội",* Tạp chí Khoa học Đại học Sư phạm Hà Nội.

[3] Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang (2022), *"Báo cáo đánh giá kết quả học tập của người học HP Phòng bệnh và đảm bảo an toàn trẻ em",* Nha Trang.

[4] Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang (2019), *"Chương trình đào tạo giáo viên mầm non, trình độ cao đẳng, ngành Giáo dục Mầm non",* Nha Trang.

[5] Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang (2019), *"Đề cương chi tiết HP Phòng bệnh và đảm bảo an toàn trẻ em",* Nha Trang.